ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3569 /QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 12 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải thể Quỹ Phát triển đất tỉnh Thái Bình (cũ)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 quy định về Quỹ phát triển đất; số 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ Quy định về Quỹ phát triển đất;

Căn cứ Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 28/9/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc thông qua Phương án giải thể Quỹ Phát triển đất tỉnh Thái Bình (cũ).

Theo đề nghị của Hội đồng giải thể Quỹ Phát triển đất tỉnh Thái Bình (cũ) tại Tờ trình số 03/TTr-HĐGTQPTĐ ngày 05/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải thể Quỹ Phát triển đất tỉnh Thái Bình (cũ).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Trách nhiệm của Quỹ Phát triển đất tỉnh Thái Bình (cũ) *(gọi tắt là Quỹ)*:

a) Chấm dứt việc ứng vốn từ Quỹ, nhận ủy thác và ủy thác quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ khi quyết định giải thể có hiệu lực.

b) Trong vòng 10 ngày làm việc, kể từ khi quyết định giải thể có hiệu lực, Quỹ phát triển đất phải thực hiện:

- Khóa sổ kế toán; đối chiếu số liệu và kiểm kê tài sản; lập báo cáo tài chính đến thời điểm quyết định giải thể có hiệu lực;

- Lập danh sách các khoản tiền gửi của Quỹ tại Kho bạc Nhà nước, ngân hàng; danh sách các khoản ứng vốn từ Quỹ phải thu hồi; danh sách các khoản ủy thác và nhận ủy thác;

- Gửi văn bản đề nghị cơ quan thuế xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế của Quỹ.

c) Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ khi quyết định giải thể có hiệu lực, Quỹ phát triển đất phải bàn giao cho Hội đồng giải thể:

- Báo cáo tài chính, sổ sách kế toán và các tài liệu liên quan đến việc giải thể của Quỹ; danh sách các khoản tiền gửi của Quỹ tại Kho bạc Nhà nước, ngân hàng;

- Danh sách các khoản ứng vốn từ Quỹ phải thu hồi; danh sách các khoản ủy thác và nhận ủy thác;

- Toàn bộ tài sản thuộc quyền sở hữu, quản lý, sử dụng hợp pháp của Quỹ.

c) Các nội dung đã thực hiện trước thời điểm quyết định giải thể có hiệu lực được đối chiếu, xác nhận và sử dụng làm hồ sơ phục vụ giải thể Quỹ. Toàn bộ nhiệm vụ, quyền hạn của Quỹ chấm dứt khi hoàn thành các thủ tục giải thể.

2. Trách nhiệm của Hội đồng giải thể Quỹ Phát triển đất tỉnh Thái Bình (cũ) *(gọi tắt là Hội đồng giải thể Quỹ)*:

a) Trong vòng 05 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định giải thể có hiệu lực, Hội đồng giải thể Quỹ có trách nhiệm:

- Thu hồi con dấu của Quỹ để phục vụ việc giải thể;

- Tổ chức giải thể Quỹ theo phương án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 28/9/2026;

- Đôn đốc, phối hợp với các cơ quan liên quan (nếu có) hướng dẫn Quỹ thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm tại khoản 1 Điều này.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc việc giải thể, Hội đồng giải thể báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả giải thể.

c) Hội đồng giải thể Quỹ tự động chấm dứt hoạt động khi Quỹ đã hoàn tất các thủ tục giải thể Quỹ theo quy định.

3. Thời gian giải thể Quỹ không quá 02 năm, kể từ ngày quyết định giải thể có hiệu lực. Trường hợp cần thiết theo yêu cầu thực tiễn, Hội đồng giải thể Quỹ báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định gia hạn thời gian giải thể theo quy định tại khoản 6 Điều 23 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Nội vụ, Tài chính, Kho bạc Nhà nước khu vực IV, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 12; Giám đốc Quỹ Phát triển đất Hưng Yên; Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển Hưng Yên; Chủ tịch Hội đồng giải thể Quỹ Phát triển đất tỉnh Thái Bình (cũ) và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính (thay TB);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo, Phát thanh và truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT, TH[VT].

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Lê Huy